

BỘ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ

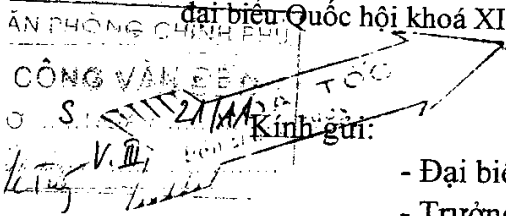
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 9362 /BKHĐT-TH

V/v trả lời chất vấn của
đại biểu Quốc hội khoá XIII

Hà Nội, ngày 20 tháng 11 năm 2013



- Đại biểu Quốc hội Nguyễn Thành Tâm,
 - Trưởng đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Tây Ninh
- (Thông qua Đoàn Thư ký kỳ họp)

Bộ Kế hoạch và Đầu tư nhận được Giấy ghi chất vấn số 47/SYCV-KH5 ngày 29/05/2013 của Văn phòng Quốc hội đề nghị Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư trả lời chất vấn của đại biểu Quốc hội Nguyễn Thành Tâm thuộc Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Tây Ninh. Nội dung chất vấn như sau:

Tại kỳ họp thứ tư, Quốc hội khóa XIII, tôi đã có chất vấn gửi Bộ trưởng về việc xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản. Tôi rất cảm ơn Bộ trưởng ngay sau kỳ họp đã có văn bản phản hồi cho tôi. Tuy nhiên, các vấn đề trong chất vấn của tôi vẫn chưa được giải quyết xong. Vì vậy, xin Bộ trưởng cho biết đã triển khai thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng về việc tham mưu giải quyết nợ đọng XDCB như thế nào? Kết quả giải quyết những vấn đề tôi đã nêu trong chất vấn lần trước ra sao?

Về tổng hợp tình hình nợ xây dựng cơ bản và các giải pháp chủ yếu kiểm soát nợ trong xây dựng cơ bản, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã báo cáo và đề nghị Thủ tướng Chính phủ giao Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư báo cáo đại biểu Quốc hội tại các văn bản: Số 3853/BKHĐT-TH ngày 10/6/2013, số 4314/BKHĐT-TH ngày 24 tháng 6 năm 2013, 5545/BKHĐT-TH ngày 02 tháng 8 năm 2013, 9302/BKHĐT-TH ngày 08 tháng 11 năm 2013. Sau khi được Thủ tướng Chính phủ cho phép, Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư đã thừa ủy quyền Thủ tướng Chính phủ ký báo cáo số 480/BC-CP ngày 18 tháng 11 năm 2013 báo cáo đại biểu Quốc hội khóa XIII về tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản nguồn NSNN và TPCP. Sau đây xin được báo cáo đại biểu Quốc hội nội dung chính báo cáo trên như sau:

Về chi đạo, điều hành của Chính phủ xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản trong năm 2012, 2013 và các nguyên tắc, tiêu chí xác định nợ đọng xây dựng cơ bản xin xem chi tiết trong Báo cáo số 480/BC-CP.

Tổng hợp báo cáo của các bộ, cơ quan và địa phương, tổng số nợ đọng xây dựng cơ bản nguồn vốn NSNN và TPCP của cả nước tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2012 là 46.576 tỷ đồng của 16.782 dự án; tính đến ngày 30 tháng 6 năm 2013 là 43.358 tỷ đồng của 15.638 dự án. Cụ thể như sau:

1. Về nợ đọng xây dựng cơ bản nguồn vốn NSNN

a) Số nợ đọng xây dựng cơ bản nguồn vốn NSNN tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2012.

Tổng số nợ đọng là 34.701 tỷ đồng của 15.452 dự án, gồm:

- Các bộ, cơ quan Trung ương nợ đọng 1.571 tỷ đồng của 128 dự án. Kế hoạch năm 2013 đã bố trí 799 tỷ đồng để thanh toán nợ của 74 dự án (211 tỷ đồng thanh toán cho 32 dự án hoàn thành, bàn giao đi vào sử dụng; 588 tỷ đồng thanh toán cho 42 dự án đang thực hiện).

- Các địa phương nợ đọng 33.131 tỷ đồng của 15.324 dự án, trong đó:

+ Từ nguồn vốn bổ sung có mục tiêu của NSTW nợ đọng là 15.421 tỷ đồng của 4.291 dự án. Năm 2013 đã bố trí 7.291 tỷ đồng để thanh toán nợ của 2.195 dự án (bố trí 2.244 tỷ đồng thanh toán cho 1.292 dự án hoàn thành, bàn giao đi vào sử dụng; 4.647 tỷ đồng thanh toán cho 928 dự án đang thực hiện).

+ Từ nguồn vốn cân đối NSDP nợ đọng là 17.710 tỷ đồng của 11.033 dự án. Kế hoạch năm 2013 đã bố trí 11.691 tỷ đồng để thanh toán nợ cho 6.423 dự án (bố trí 6.668 tỷ đồng thanh toán cho 3.824 dự án đã hoàn thành, bàn giao đi vào sử dụng; 5.422 tỷ đồng thanh toán cho 2.574 dự án đang thực hiện).

b) Số nợ đọng xây dựng cơ bản nguồn vốn NSNN tính đến ngày 30 tháng 6 năm 2013.

Tổng số nợ đọng là 32.873 tỷ đồng của 14.674 dự án, gồm:

- Các bộ, cơ quan Trung ương nợ đọng 2.184 tỷ đồng của 127 dự án. Dự kiến kế hoạch năm 2014 bố trí 1.215 tỷ đồng để thanh toán nợ của 85 dự án (bố trí 337 tỷ đồng thanh toán cho 46 dự án hoàn thành, bàn giao đi vào sử dụng; 878 tỷ đồng thanh toán cho 39 dự án đang thực hiện).

- Các địa phương nợ đọng 30.689 tỷ đồng của 14.547 dự án, trong đó:

+ Từ nguồn bổ sung có mục tiêu của NSTW nợ đọng 14.724 tỷ đồng của 3.789 dự án. Dự kiến kế hoạch năm 2014 sẽ bố trí 11.786 tỷ đồng thanh toán nợ của 2.427 dự án (bố trí 5.581 tỷ đồng thanh toán cho 1.443 dự án hoàn thành, bàn giao đi vào sử dụng; 6.204 tỷ đồng thanh toán cho 984 dự án đang thực hiện).

+ Từ nguồn vốn cân đối NSDP nợ đọng 15.965 tỷ đồng của 10.758 dự án. Dự kiến kế hoạch năm 2014 sẽ bố trí 11.229 tỷ đồng để thanh toán nợ cho 7.376 dự án (bố trí 3.923 tỷ đồng thanh toán cho 2.984 dự án hoàn thành, bàn giao đi vào sử dụng; 7.306 tỷ đồng thanh toán cho 4.392 dự án đang thực hiện).

2. Về nợ đọng xây dựng cơ bản nguồn vốn TPCP

a) Số nợ đọng xây dựng cơ bản nguồn vốn TPCP tính đến ngày 31 tháng 12 năm 2012.

Tổng số nợ đọng là 11.874 tỷ đồng của 1.330 dự án, bao gồm:

- Các bộ, cơ quan Trung ương (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Giao thông Vận tải) nợ đọng 871 tỷ đồng của 40 dự án. Kế hoạch năm 2013 đã bố trí 501 tỷ đồng để thanh toán nợ của 16 dự án (236 tỷ đồng thanh toán cho 9 dự án hoàn thành, bàn giao đi vào sử dụng; 265 tỷ đồng thanh toán cho 7 dự án đang thực hiện).

+ Các địa phương nợ đọng 11.003 tỷ đồng của 1.290 dự án. Kế hoạch năm 2013 đã bố trí 9.834 tỷ đồng thanh toán cho 735 dự án (bố trí 2.079 tỷ đồng thanh toán cho 440 dự án đã hoàn thành, bàn giao đi vào sử dụng; 7.755 tỷ đồng thanh toán cho 295 dự án đang thực hiện).

b) Số nợ đọng XD CB nguồn vốn TPCP tính đến ngày 30 tháng 6 năm 2013.

Tổng số nợ đọng là 10.485 tỷ đồng của 964 dự án có, gồm:

- Các Bộ Giao thông Vận tải và Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nợ đọng 844 tỷ đồng của 38 dự án. Dự kiến kế hoạch năm 2014, bố trí 265 tỷ đồng để thanh toán nợ cho 14 dự án (143 tỷ đồng thanh toán cho 9 dự án đã hoàn thành, bàn giao đi vào sử dụng; 123 tỷ đồng thanh toán cho 5 dự án đang thực hiện).

- Các địa phương nợ đọng 9.641 tỷ đồng của 926 dự án. Dự kiến kế hoạch năm 2014, bố trí 8.753 tỷ đồng để thanh toán nợ cho 761 dự án (3.075 tỷ đồng

thanh toán cho 589 dự án đã hoàn thành, bàn giao đi vào sử dụng; 5.678 tỷ đồng thanh toán cho 172 dự án đang thực hiện).

(Tình hình chi tiết về nợ đọng của các bộ, cơ quan, địa phương xin xem trong các Phụ lục kèm theo Báo cáo số 480/BC-CP).

3. Đánh giá về tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản:

So với tổng số vốn đầu tư từ NSNN và TPCP kế hoạch hàng năm, số nợ đọng xây dựng cơ bản còn chiếm tỷ lệ cao. Đối với đầu tư từ nguồn NSNN, nợ đọng xây dựng cơ bản đến ngày 31/12/2012 chiếm 19,9 % kế hoạch năm 2013; nợ đọng xây dựng cơ bản nguồn vốn TPCP chiếm 19,8 % kế hoạch vốn TPCP năm 2013. Tính đến ngày 31/12/2012, có 15 bộ và địa phương có số nợ đọng xây dựng cơ bản nguồn vốn NSNN và TPCP cao trên 1.000 tỷ đồng, bao gồm: Bộ Giao thông vận tải (1.212 tỷ đồng); Hà Giang (3.904 tỷ đồng), Phú Thọ (1.277 tỷ đồng), Hà Nội (1.983 tỷ đồng), Hải Dương (1.488 tỷ đồng), Vĩnh Phúc (1.861 tỷ đồng), Ninh Bình (3.954 tỷ đồng), Nam Định (2.008 tỷ đồng), Hà Nam (1.489 tỷ đồng), Thái Bình (2.627 tỷ đồng), Thanh Hóa (1.318 tỷ đồng), Nghệ An (1.116 tỷ đồng), Hà Tĩnh (1.418 tỷ đồng), Đà Nẵng (2.936 tỷ đồng), Đắk Lắk (2.189 tỷ đồng)¹.

Tính đến ngày 30/6/2013, số nợ đọng xây dựng cơ bản nguồn NSNN của các bộ, cơ quan Trung ương chỉ chiếm khoảng 6,6% số nợ đọng xây dựng cơ bản nguồn NSNN của cả nước và số nợ đọng xây dựng cơ bản nguồn TPCP của các bộ, cơ quan cũng chỉ chiếm khoảng 8% nợ đọng xây dựng cơ bản nguồn vốn TPCP của cả nước. Nợ xây dựng cơ bản tập trung chủ yếu ở khối địa phương, chiếm khoảng 93,8% tổng số nợ đọng của cả nước. Trong 6 tháng đầu năm 2013, phần nợ đọng từ nguồn bổ sung có mục tiêu của NSTW giảm 4,5%, phần nợ đọng từ nguồn vốn cân đối NSDP giảm 9,8% so với năm 2012.

Trong năm 2012 và 2013, Chính phủ thực hiện quyết liệt các giải pháp quy định tại Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15 tháng 10 năm 2011, Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2012 và Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 28 tháng 6 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ, việc xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản đã có chuyển biến, giảm đáng kể so với trước. Các cấp các ngành đều quán triệt thực hiện nghiêm Nghị quyết của Quốc hội và Nghị quyết của Chính phủ, ưu

¹ Tính đến 30/6/2013, 12 địa phương có số nợ đọng xây dựng cơ bản cao trên 1.000 tỷ đồng, bao gồm: Hà Giang (2.598 tỷ đồng), Phú Thọ (1.066 tỷ đồng), Hải Dương (1.017 tỷ đồng), Ninh Bình (4.150 tỷ đồng), Nam Định (2.813 tỷ đồng), Hà Nam (1.265 tỷ đồng), Thái Bình (2.783 tỷ đồng), Thanh Hóa (1.124 tỷ đồng), Quảng Bình (1.123 tỷ đồng), Đà Nẵng (2.715 tỷ đồng), Đắk Lắk (1.782 tỷ đồng), Hậu Giang (1.234 tỷ đồng):

tiên bố trí vốn kế hoạch hàng năm để thanh toán nợ đọng xây dựng cơ bản. Trong 6 tháng đầu năm 2013 nợ đọng xây dựng cơ bản đã giảm được 3.218 tỷ đồng so với năm 2012 (trong đó nợ đọng nguồn vốn NSNN giảm 1.828 tỷ đồng, nguồn vốn TPCP giảm 1.390 tỷ đồng).

4. Nguyên nhân nợ đọng xây dựng cơ bản:

Tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản trên đây do những nguyên nhân khách quan và chủ quan sau đây:

a) Nguyên nhân khách quan:

- Do lạm phát một số năm gần đây tăng cao, giá vật tư, thiết bị và tiền công tăng,... dẫn đến phải điều chỉnh tổng mức đầu tư.

- Trước yêu cầu đẩy nhanh tiến trình xây dựng và hoàn thiện hệ thống cơ sở hạ tầng đáp ứng các mục tiêu phát triển kinh tế xã hội trên phạm vi cả nước và trong từng ngành, từng địa phương, các cấp, các ngành đã quyết định và triển khai nhiều chương trình dự án với nhu cầu vốn rất lớn. Trong khi đó, do kinh tế phát triển chậm, thu NSNN đạt thấp, chi đầu tư phát triển từ NSNN ngày càng giảm. Nếu loại trừ yếu tố trượt giá thì chi đầu tư phát triển trong các năm 2010 - 2013 cho đầu tư từ NSNN bình quân mỗi năm giảm từ 10% - 20%. Tình hình đó gây mất cân đối chi đầu tư từ NSNN và TPCP không đáp ứng được yêu cầu đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kinh tế xã hội.

- Do tác động ảnh hưởng từ những biến động xấu của tình hình chính trị, kinh tế thế giới, đặc biệt là tăng giá nhập khẩu các vật liệu cho đầu tư tăng cao trong những năm 2009 - 2011.

b) Nguyên nhân chủ quan:

Bên cạnh những nguyên nhân khách quan nêu trên, tình hình nợ đọng xây dựng cơ bản trong thời gian qua còn do các nguyên nhân chủ quan sau:

- Về phân cấp quản lý, chủ trương phân cấp mạnh cho các cấp, các ngành trong quản lý đầu tư là xu hướng đúng, nhưng thiếu các qui định cụ thể và các chế tài xử lý vi phạm, dẫn đến tình trạng phê duyệt nhiều dự án với tổng mức đầu tư cao gấp nhiều so với nguồn vốn do cấp mình quản lý.

- Trong việc triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản, do mong muốn đẩy nhanh tiến độ, sớm đưa công trình vào sử dụng theo các mục tiêu kế hoạch phát triển kinh tế xã hội đã đề ra, ở nhiều nơi yêu cầu hoặc cho

phép các nhà thầu tự bỏ vốn sở hữu hoặc tự vay để thi công quá mức số vốn được bố trí.

- Công tác kiểm tra, kiểm soát, thanh tra chưa được quan tâm đúng mức; xử lý vi phạm không nghiêm, nên không những gây ra nợ đọng xây dựng cơ bản kéo dài, mà còn gây thất thoát, lãng phí, giảm hiệu quả trong đầu tư xây dựng cơ bản.

6. Các giải pháp xử lý nợ đọng xây dựng cơ bản

Để khắc phục tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản, trong thời gian tới các cấp, các ngành cần tập trung triển khai thực hiện tốt 3 nhóm giải pháp lớn sau đây:

(1) Tăng cường các giải pháp quản lý đầu tư xây dựng cơ bản

- Thực hiện nghiêm túc, chấp hành đầy đủ các quy định pháp luật hiện hành về quản lý đầu tư xây dựng cơ bản, tuân thủ đúng các quy định tại Chỉ thị số 1792/CT-TTg ngày 15 tháng 10 năm 2011, Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 10 tháng 10 năm 2012 và Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 28 tháng 6 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về những giải pháp chủ yếu khắc phục tình trạng nợ đọng xây dựng cơ bản. Trong đó, kiên quyết thực hiện nghiêm túc các quy định sau:

+ Các dự án đã được quyết định đầu tư phải thực hiện theo mức vốn kế hoạch được giao, không được làm vượt vốn.

+ Các bộ, cơ quan và địa phương không yêu cầu doanh nghiệp ứng vốn thực hiện khi dự án chưa được bố trí vốn.

+ Chỉ được tổ chức lựa chọn nhà thầu đối với các gói thầu đã được bố trí vốn. Đối với các gói thầu đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng, tổ chức nghiệm thu và thanh quyết toán theo đúng hợp đồng đã ký theo quy định của Luật Đấu thầu, tránh tình trạng nợ đọng, chiếm dụng vốn của nhà thầu.

+ Không bố trí vốn ngân sách Trung ương cho các dự án khởi công mới chưa được thẩm định nguồn vốn; phê duyệt quyết định đầu tư và quyết định điều chỉnh tổng mức đầu tư không đúng theo văn bản thẩm định nguồn vốn của các cấp có thẩm quyền.

+ Các bộ, cơ quan và địa phương chỉ được bố trí vốn cho các dự án mới sau khi đã bố trí đủ vốn để xử lý nợ đọng và các dự án hoàn thành, chuyển tiếp và các dự án quan trọng, cấp bách khác.

+ Thực hiện nghiêm các quy định về ứng trước vốn kế hoạch và thanh toán vốn ứng trước, các quy chế về tạm ứng trong năm kế hoạch và các quy chế thanh toán hoàn vốn ứng trước.

(2) Nâng cao chất lượng công tác quy hoạch và kế hoạch đầu tư

- Rà soát lại quy hoạch ngành, lĩnh vực, quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội của các tỉnh, thành phố. Chú trọng, nâng cao chất lượng công tác quy hoạch làm cơ sở đề xuất nhu cầu đầu tư trung hạn, hàng năm sát với thực tế, tập trung có hiệu quả.

- Trong xây dựng kế hoạch phân bổ vốn đảm bảo tập trung, có trọng tâm, trọng điểm, đáp ứng theo tiến độ thực hiện của dự án nhằm đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình, dự án sớm đưa vào khai thác sử dụng, phát huy hiệu quả vốn đầu tư. Đảm bảo có lộ trình xử lý nợ hợp lý, tăng cường kiểm soát, kiểm tra về tiến độ đầu tư cho các dự án trong kế hoạch hành năm, bố trí vốn tập trung đảm bảo thứ tự ưu tiên.

- Kiểm soát chặt chẽ chủ trương đầu tư, và danh mục các dự án trong kế hoạch đầu tư trung hạn và hàng năm. Các dự án trong kế hoạch đầu tư phải có đầy đủ các thủ tục đầu tư theo quy định của pháp luật; có kế hoạch huy động các nguồn vốn khác để thực hiện, bảo đảm dự án thực hiện đúng tiến độ.

(3) Đẩy mạnh công tác nghiên cứu xây dựng, hoàn chỉnh hệ thống pháp luật có liên quan; tăng cường công tác thanh kiểm tra đầu tư xây dựng cơ bản

- Hoàn thiện trình Quốc hội ban hành Luật Đầu tư công, Luật Đấu thầu sửa đổi, Luật Xây dựng sửa đổi và các nghị định của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn thực hiện khác.

- Tổng kết cơ chế phân cấp quản lý đầu tư xây dựng cơ bản trong thời gian qua. Trên cơ sở đó, tiếp tục nghiên cứu đổi mới cơ chế phân cấp quản lý đầu tư trên nguyên tắc bảo đảm sự quản lý tập trung thống nhất của Nhà nước, đồng thời có sự phân công phân cấp hợp lý nhằm phát huy được phần chủ động, tự chủ của các cấp và nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn lực của Nhà nước cho đầu tư phát triển.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, đánh giá đầu tư; kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm đối với các cơ quan, đơn vị, cá nhân làm phát sinh nợ đọng.

- Tăng cường công tác giám sát của cộng đồng, góp phần phòng ngừa, phát hiện và xử lý kịp thời các tiêu cực trong quản lý đầu tư xây dựng cơ bản.

* *

*

Trên đây là nội dung Bộ Kế hoạch và Đầu tư trả lời chất vấn của đại biểu Quốc hội Nguyễn Thành Tâm thuộc Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Hòa Bình tại Giấy ghi chất vấn số 47/SYCV-KH5 ngày 29/05/2013 của Văn phòng Quốc hội.

Nhân dịp này, xin trân trọng cảm ơn Quý Đại biểu về sự quan tâm và cộng tác chặt chẽ. / *M*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Bộ;
- Vụ Công tác đại biểu (VPQH);
- Văn phòng Chính phủ;
- Lưu VT, Vụ THKTQD.

L13

